MACnote

by Simpel

Sổ tay hướng dẫn

20 tháng 11, 2026

Viết cho bản beta hiện tại; số phiên bản chưa hiển thị khi app còn ở giai đoạn beta riêng.

Trợ giúp thêm: simpeltool.app/vi/macnote/help

Mục lục

1 Bắt đầu

2 Ghi âm một bài giảng hay cuộc họp

3 Tạo flashcard và tự kiểm tra

4 Tìm bất cứ thứ gì trong ghi chú

5 Hỏi ghi chú của bạn

6 Menu và thanh menu

7 Cài đặt, từng trang

8 Phím tắt

9 Khắc phục sự cố

10 Câu hỏi thường gặp

1. Bắt đầu

Những bài đầu tiên chính app dạy bạn.

Viết ghi chú đầu tiên

Bấm ⌘N. Gõ tiêu đề rồi viết. Ghi chú tự lưu.

Định dạng
Bôi đen chữ để in đậm, làm danh sách hoặc tiêu đề.

Gõ /
Mở menu: danh sách việc, bảng, hình, phác thảo...

Sổ tay
Mỗi ghi chú nằm trong một sổ trên kệ sách.

Ghi âm một cuộc họp hoặc buổi học

Bấm vào micro. Khi dừng, bản tóm tắt nháp hiện ngay trong ghi chú.

Chạy trên máy này
Bản ghi, bản chép lời và tóm tắt không rời khỏi máy bạn.

Âm thanh hệ thống
Trong cuộc gọi, MACnote ghi cả tiếng người khác (chỉ xin quyền một lần).

Mẫu
Dưới bản ghi, chọn mẫu tóm tắt khác. Dòng bạn tự viết được giữ nguyên.

Hỏi AI về ghi chú của bạn

Bấm ⌘J. Bảng bên phải chỉ trả lời dựa trên các thẻ dưới câu hỏi.

Thẻ ngữ cảnh
Đoạn chọn, ghi chú này, một sổ hoặc mọi ghi chú. Bấm × để gỡ.

Gõ @
Thêm ghi chú khác, một sổ hoặc một thẻ.

Nguồn
Mỗi câu trả lời ghi rõ dùng ghi chú nào. Bấm để mở.

Học bằng thẻ ghi nhớ

Tạo thẻ học từ ghi chú, rồi mỗi ngày ôn vài thẻ.

Tạo thẻ
Ghi chú › Tạo thẻ ghi nhớ tạo thẻ từ ghi chú.

Ôn
⇧⌘Y hiện các thẻ đến hạn. Trả lời thật lòng: app tự xếp lần ôn sau.

Đồng hồ học
Đồng hồ cát bắt đầu 25 phút tập trung và một lần nghỉ ngắn.

Đọc sổ như một cuốn sách

Mở sổ và chọn Đọc như sổ. Sổ mở đúng trang đang đọc dở.

Mục lục
Danh sách bên trái nhảy tới bất kỳ ghi chú nào.

Sửa
Viết ngay trong sách; trang sách cập nhật khi bạn gõ.

Thiết bị
Sắp xếp, gộp, chuyển ghi chú, bìa, giấy, xuất.

Nghe sách hoặc ghi chú

Trong sách, bấm nút loa (⌥⌘A). Trang sẽ tô từng từ khi đọc.

Bản chép lời
Câu đang đọc hiện chữ lớn; bấm vào dòng nào để nhảy tới dòng đó.

Giọng đọc
Giọng cơ bản dùng được ngay; giọng AI tải một lần rồi đọc không cần mạng.

Hẹn giờ tắt
Đọc hết câu rồi nhỏ dần trong vài giây.

Theo dõi
Giữ dòng đang đọc trong tầm nhìn; khi bạn cuộn, nó chờ khoảng 5 giây.

Lên kế hoạch trên bảng

Bảng là một mặt bàn vô tận cho thẻ, hình, liên kết và mũi tên.

Thêm
Chọn công cụ bên trái hoặc thả tệp vào bảng.

Di chuyển
Cuộn để di chuyển, chụm để phóng to, ⇧⌘1 để xem toàn bộ.

Trình chiếu
Khung và cảnh trở thành trang trình chiếu.

Tìm mọi thứ

⌘O mở ghi chú theo tên. ⌥⌘F tìm mọi chữ, kể cả trong bản ghi âm.

Không cần dấu
"hop nhom" tìm ra "Họp nhóm".

Theo nghĩa
Những từ cùng nghĩa cũng được tìm ra.

Lối tắt

⌘/ liệt kê mọi phím tắt.

2. Ghi âm một bài giảng hay cuộc họp

Ghi âm ngay trên Mac, dừng lại là có bản chép lời và bản tóm tắt nháp.

1. Hỏi trước đã. Nhiều giảng viên và nơi làm việc có quy định về ghi âm, hãy xin phép trước khi bấm ghi.
2. Mở menu Ghi âm và chọn Ghi âm Bài giảng cho buổi học, hoặc Ghi âm Cuộc họp cho biên bản, quyết định và việc cần làm. Phím tắt Bắt đầu ghi âm (⇧⌘R) dùng loại mặc định của bạn.

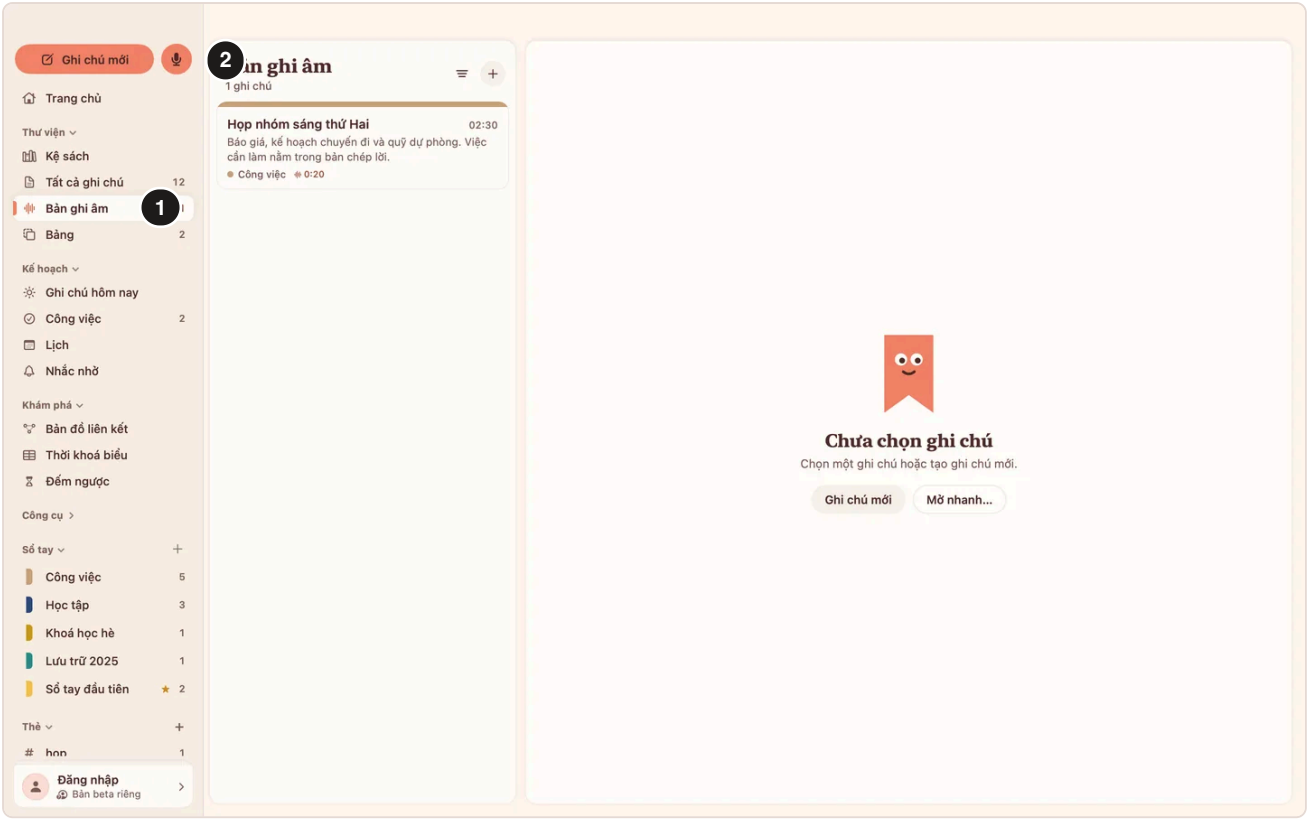

1. Bản ghi âm trong thanh bên (⌘4)
2. Nút micro bắt đầu ghi âm (hoặc bấm ⇧⌘R)

3. Trong lớp học trực tuyến hay cuộc gọi, MACnote ghi cả giọng người kia. App hỏi quyền một lần; loại mặc định trong Cài đặt là cuộc họp có âm thanh hệ thống.
4. Để đánh dấu một khoảnh khắc, bấm Thêm dấu trang (⌥⌘M). Muốn nghỉ giữa chừng, Tạm dừng (⌥⌘P) giữ nguyên bản ghi.
5. Bấm Dừng ghi âm (⇧⌘R). MACnote viết bản tóm tắt và bản nháp hiện ngay trong ghi chú.

6. Mở bản ghi âm để đọc bản chép lời. Mọi thứ nằm trên Mac của bạn: bản ghi, bản chép lời và tóm tắt không rời máy.

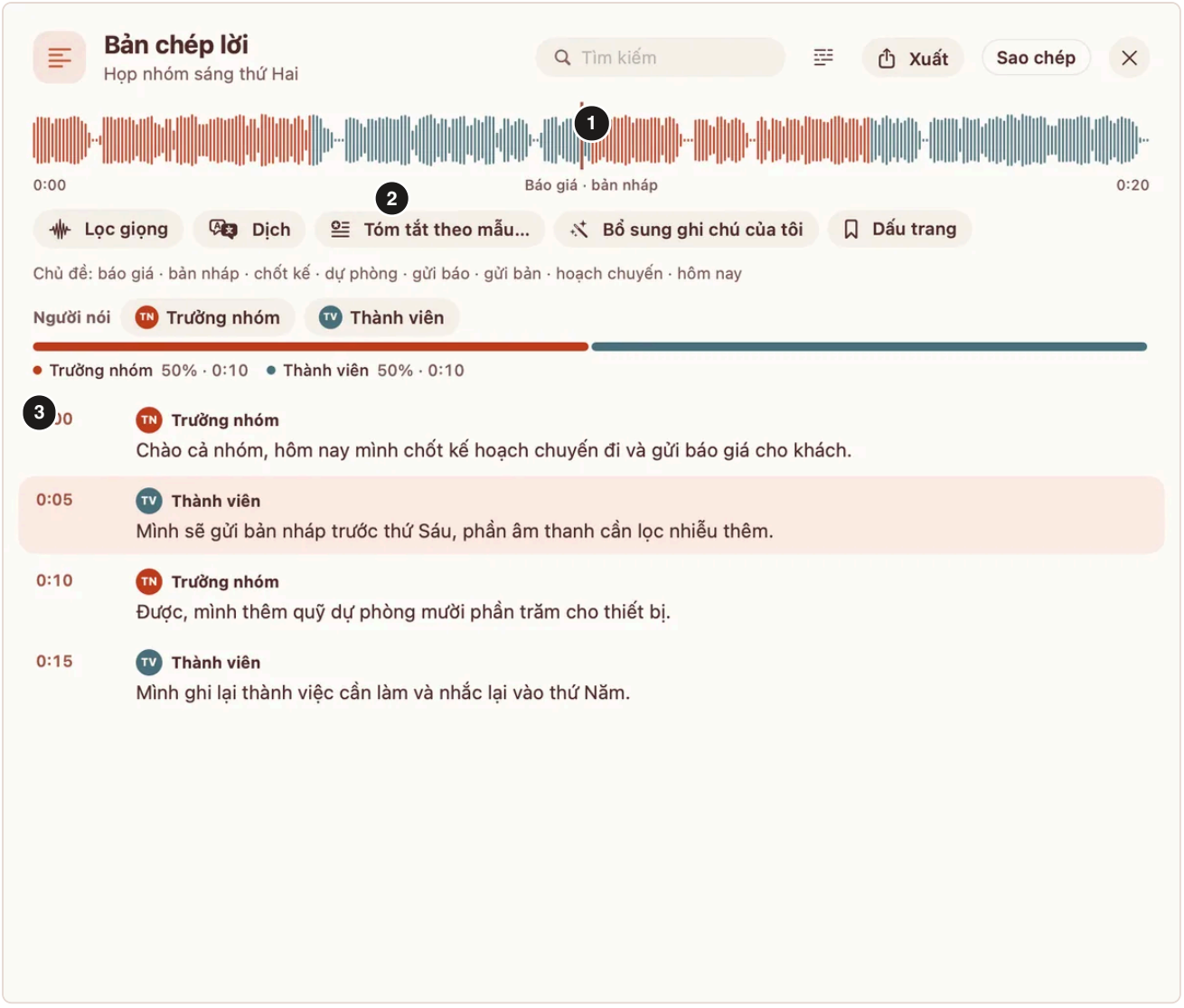

1. Dạng sóng, tô màu theo người nói
2. Công cụ cho bản ghi: Làm sạch giọng, Dịch, Tóm tắt bằng…, Làm giàu ghi chú, Đánh dấu
3. Mỗi dòng có thời điểm và người nói

7. Dưới bản ghi, bạn có thể chọn mẫu tóm tắt khác. Những dòng bạn tự viết vẫn còn.

3. Tạo flashcard và tự kiểm tra

Biến ghi chú thành thẻ học và ôn vài thẻ mỗi ngày.

1. Mở ghi chú bạn muốn học. Trong menu Ghi chú chọn Tạo thẻ ghi nhớ; thẻ được viết từ ghi chú và bạn có thể sửa hay xoá từng thẻ.
2. Bấm Ôn thẻ ghi nhớ… (⇧⌘Y) để ôn các thẻ đến hạn. Hãy trả lời trung thực: app lên lịch lần ôn kế tiếp theo câu trả lời của bạn.
3. Muốn tự kiểm tra từ chính ghi chú, chọn Ra đề từ ghi chú… (⌥⌘Y). Với cả một sổ tay, Đề thi thử từ sổ tay… là bài thi thử dài hơn.



1. Câu hỏi
2. Chọn một đáp án

4. Đồng hồ cát bắt đầu 25 phút tập trung và một lần nghỉ ngắn. Trong Cài đặt, Ghi chú & Soạn thảo › Thẻ ghi nhớ, bạn chọn lúc một ngày học bắt đầu và số thẻ mới mỗi ngày.

4. Tìm bất cứ thứ gì trong ghi chú

Mở ghi chú theo tên, hoặc tìm từng chữ, kể cả trong bản ghi âm.

1. Bấm ⌘O (Mở nhanh…) và gõ một phần tên ghi chú hoặc bảng.
2. Bấm ⌥⌘F (Tìm trong tất cả ghi chú) để tìm từng chữ trong mọi ghi chú, bản ghi âm và hình ảnh.

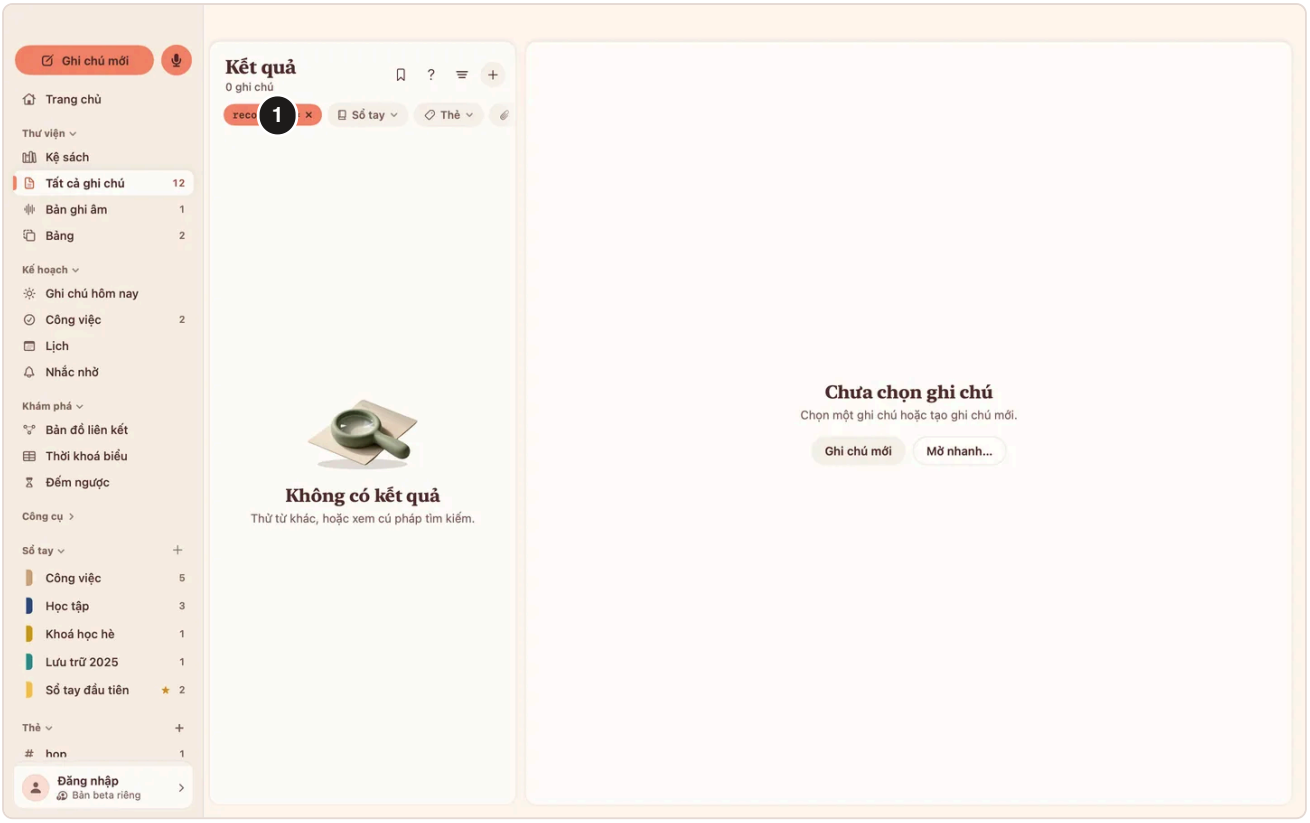

1. Bộ lọc như recording:*, Sổ tay và Thẻ thu hẹp kết quả

3. Không cần gõ dấu: "hop nhom" tìm ra "Họp nhóm". Những từ cùng nghĩa cũng được tìm thấy.
4. Các từ như tag:, notebook: và todo: thu hẹp kết quả tìm (Cài đặt › Tìm kiếm). ⌘/ liệt kê mọi phím tắt.

5. Hỏi ghi chú của bạn

Bảng AI chỉ trả lời từ những ghi chú bạn chỉ định, ngay trên Mac.

1. Bấm ⌘J (Trợ lý AI). Bảng mở ở bên phải.
2. Nhìn các nhãn dưới ô câu hỏi: đoạn đang chọn, ghi chú này, một sổ tay hoặc mọi ghi chú. Xoá một nhãn bằng ×. Gõ @ để thêm ghi chú, sổ tay hoặc thẻ khác.
3. Câu trả lời chỉ lấy từ các nhãn đó. Mỗi câu trả lời hiện những ghi chú đã dùng; bấm vào để mở. Để hỏi một câu trên mọi ghi chú, dùng Hỏi ghi chú… (⌥⌘J).
4. Việc này dùng trợ lý viết chạy trên Mac; không có gì được gửi đi (Cài đặt › AI và mô hình).

6. Menu và thanh menu

Mọi menu, mọi mục, kèm phím tắt.

Menu Tệp

Tạo cái mới và đưa ghi chú từ nơi khác vào.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Ghi chú mới	Một ghi chú mới trong sổ đang mở.	⌘N
Ghi chú mới từ mẫu	Bắt đầu từ mẫu họp, bài giảng hoặc mẫu khác.	
Sổ tay mới…	Một cuốn sổ mới trên kệ.	⇧⌘N
Bảng mới…	Một mặt bảng vô tận.	⌥⌘B
Sổ trang mới…	Trang để viết tay và PDF.	⌥⌘N
Nhập ghi chú…	Nhập tệp .enex, giữ cả thẻ và ảnh.	
Nhập sách…	Đặt sách EPUB hoặc PDF không có khoá bản quyền lên kệ.	
Nhập thẻ ghi nhớ…	Nhập thẻ từ file CSV, TSV hoặc văn bản. Bạn xem số thẻ trước khi thêm.	
Nhập audio/video…	Chép lời một bản ghi âm bạn đã có.	
Nhập thư mục tệp…	Mỗi thư mục thành một ghi chú kèm các tệp trong đó.	
Tổng hợp tệp đính kèm…	Chép mọi ảnh, video và tệp trong ghi chú vào một thư mục.	
Xuất toàn bộ dữ liệu…	Lưu toàn bộ dữ liệu của bạn ở định dạng mở vào một thư mục theo ngày.	
Chia sẻ…	Gửi note này qua Mail, Tin nhắn, AirDrop hoặc app khác dưới dạng PDF, Markdown hoặc văn bản.	⇧⌘E
Mở nhanh…	Nhảy tới ghi chú hoặc bảng theo tên.	⌘O
Bảng lệnh…	Mọi lệnh theo tên, kèm phím tắt.	⇧⌘K
Mở Sổ nháp	Một tờ nháp nhỏ nổi trên các app khác.	^⌘J
Nháp nổi	Tờ nháp tính toán nổi trên các app khác.	
In…	In ghi chú hoặc bảng.	⌘P
Mục chuẩn của macOS	Đóng và Đóng tất cả hoạt động như mọi app Mac.	

Menu Sửa

Hoàn tác, sao chép, dán và tìm chữ.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Tìm trong ghi chú	Tìm chữ trong ghi chú đang mở.	⌘F
Tìm trong tất cả ghi chú	Tìm trong mọi ghi chú, bản ghi âm và hình.	⌥⌘F
Mục chuẩn của macOS	Hoàn tác, Cắt, Sao chép, Dán, Chọn tất cả, chính tả và đọc chính tả hoạt động như mọi app Mac.	

Menu Ghi chú

Mọi việc làm được với ghi chú đang mở.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Trợ lý AI	Mở ngăn AI cạnh ghi chú.	⌘J
Tóm tắt ghi chú	Một bản tóm tắt ngắn trong ngăn AI.	⇧⌘J
Hỏi ghi chú…	Một câu hỏi được trả lời từ tất cả ghi chú.	⌥⌘J
Ghim lên đầu	Giữ ghi chú này ở đầu danh sách.	⇧⌘P
Sao chép liên kết ghi chú	Một liên kết để dán vào ghi chú khác.	⌥⌘L
Nhân bản	Một bản sao của ghi chú.	
Tạo bảng từ ghi chú	Tiêu đề và danh sách thành thẻ trên bảng.	
Trình chiếu ghi chú	Trình chiếu ghi chú thành các trang.	^⌘P
Tạo thẻ ghi nhớ	Thẻ học từ ghi chú.	
Xuất thẻ ghi nhớ…	Lưu thẻ của note này, hoặc tất cả thẻ, thành file CSV hoặc TSV.	
Chuyển vào thùng rác	Có thể lấy lại từ Thùng rác.	⌘⌫
Danh sách việc	Biến dòng thành việc cần làm.	⇧⌘T
Chèn bảng	Một bảng tại con trỏ.	⌥⌘T
Chèn liên kết…	Gắn liên kết cho chữ đang chọn.	⌘K
Đính kèm tệp…	Thêm tệp hoặc hình.	⇧⌘A
Phác thảo…	Vẽ bằng trackpad hoặc bảng vẽ.	⇧⌘D
Ôn thẻ ghi nhớ…	Ôn các thẻ đến hạn.	⇧⌘Y
Làm trắc nghiệm…	Câu hỏi từ thẻ học của bạn.	
Ra đề từ ghi chú…	Câu hỏi viết từ ghi chú này.	⌥⌘Y
Đề thi thử từ sổ tay…	Một bài kiểm tra dài hơn cho cả cuốn sổ.	
Tài liệu ôn tập…	Ý chính và câu hỏi để ôn tập.	

Mục	Làm gì	Phím tắt
Bảng thuật ngữ…	Thuật ngữ trong ghi chú, kèm nghĩa ngắn.	
Bản đồ tư duy bằng AI	Ghi chú thành bản đồ tư duy trên bảng.	
Đọc to ghi chú	Nghe ghi chú với từng từ được tô, bản chép nằm bên cạnh.	
Không tự tính phép toán trong ghi chú này	Không khoanh hay hiện kết quả khi gõ trong ghi chú này; chọn lại để bật lại.	
Tự tính phép toán trong ghi chú này	Bật lại khoanh phép tính và kết quả cho ghi chú này.	

Menu Ghi âm

Bắt đầu, tạm dừng và dừng ghi âm.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Bắt đầu ghi âm	Ghi âm với loại mặc định của bạn.	⇧⌘R
Dừng ghi âm	Dừng và viết bản tóm tắt.	⇧⌘R
Tạm dừng	Tạm dừng mà không kết thúc bản ghi.	⌥⌘P
Tiếp tục	Ghi tiếp sau khi tạm dừng.	⌥⌘P
Thêm dấu trang	Đánh dấu khoảnh khắc này để tìm lại sau.	⌥⌘M
Ghi âm Cuộc họp	Cuộc họp: biên bản, quyết định và việc cần làm.	
Ghi âm Bài giảng	Buổi học: ghi chép, thuật ngữ và thẻ học.	
Ghi âm Hội thoại	Cuộc trò chuyện giữa vài người.	
Ghi âm vào ghi chú này	Bản ghi đi vào ghi chú đang mở.	

Menu Xem

Chuyển giữa các trang và bảng phụ.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Trang chủ	Bàn làm việc: hôm nay, ghi chú gần đây, học tập.	⌘1
Kệ sách	Sổ tay của bạn như sách trên kệ.	⌘2
Tất cả ghi chú	Mọi ghi chú trong một danh sách.	⌘3
Bản ghi âm	Mọi bản ghi âm kèm bản chép lời.	⌘4
Bảng	Tất cả bảng của bạn.	⌘5
Công việc	Việc cần làm từ ghi chú và cuộc họp.	⌘6
Lịch	Cuộc họp và ghi chú theo ngày.	⌘7

Mục	Làm gì	Phím tắt
Nhắc nhở	Ghi chú có nhắc nhở, theo ngày.	⌘8
Bản đồ liên kết	Các ghi chú liên kết với nhau thế nào.	⌘9
Ghi chú hôm nay	Mỗi ngày một ghi chú.	^⌘T
Đọc như sổ	Đọc sổ từng trang.	^⌘B
Hiện nháp	Tờ nháp tính toán cạnh ghi chú.	⌘\
Ẩn nháp	Đóng tờ nháp.	⌘\
Hiện ngăn AI	Ngăn AI bên phải.	⌥⌘0
Ẩn ngăn AI	Đóng ngăn AI.	⌥⌘0
Mục chuẩn của macOS	Thanh bên, thanh công cụ và toàn màn hình hoạt động như mọi app Mac.	

Menu Trợ giúp

Hướng dẫn, giới thiệu nhanh và danh sách phím tắt.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Tìm trong trợ giúp	Cửa sổ này: mọi bài viết, có ô tìm kiếm.	⌘?
Bắt đầu	Một ghi chú về những điều cơ bản, chỉ tạo một lần.	
Xem lại giới thiệu nhanh	Chỉ vào các phần chính của cửa sổ.	
Phím tắt	Mọi phím tắt, có ô lọc.	⌘/
Báo lỗi	Trang hỗ trợ trên simpeltool.app.	
Có gì mới	Những gì thay đổi trong bản này.	

Menu Cửa sổ

Sắp xếp các cửa sổ của MACnote.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Mục chuẩn của macOS	Minimize, Zoom và Bring All to Front hoạt động như mọi app Mac.	

Menu MACnote

Giới thiệu, cập nhật, Cài đặt và thoát.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Giới thiệu MACnote	Phiên bản và studio làm app, Simpel.	
Kiểm tra cập nhật…	Lặng lẽ tìm bản mới hơn.	

Mục	Làm gì	Phím tắt
Cài đặt…	Mọi cài đặt, từng trang.	`⌘,`
Mục chuẩn của macOS	Services, Hide và Quit hoạt động như mọi app Mac.	

MACnote trên thanh menu

Biểu tượng trên thanh menu cho ghi âm và hiện đồng hồ mà không cần mở cửa sổ.

Mục	Làm gì	Phím tắt
Ghi âm	Bắt đầu hoặc dừng ghi âm từ bất kỳ app nào.	
Ghi chú nhanh	Viết ghi chú từ bất kỳ app nào.	`^⌥N`
Đồng hồ học	Hiện thời gian còn lại khi bạn học.	
Mở MACnote	Mở lại cửa sổ chính.	

7. Cài đặt, từng trang

Mỗi cài đặt làm gì và giá trị mặc định.

Chung

Ngôn ngữ, trang mở đầu và mẹo.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Ngôn ngữ	Ngôn ngữ của cả app.	Theo hệ thống
Khởi động	MACnote hiện gì khi mở.	Kệ sách
Sổ tay mặc định	Ghi chú mới được lưu vào đâu.	
Trợ giúp và mẹo	Bật hoặc tắt mẹo lần đầu.	Bật
Trợ năng	Chuyển động: theo hệ thống, đầy đủ hoặc giảm bớt.	
Thanh menu và đăng nhập	Mở khi đăng nhập và biểu tượng trên thanh menu.	

Ghi chú & Soạn thảo

Ghi chú trông thế nào và gõ ra sao.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Giao diện	Cỡ chữ, độ rộng và kiểu tiêu đề.	Vừa đọc
Giao diện	Sáng, tối hoặc theo hệ thống.	Theo hệ thống
Phím tắt soạn thảo	Gõ kiểu Markdown, ví dụ # cho tiêu đề.	Bật
Phép tính trong ghi chú	Phím cách biến phép tính thành một thẻ có công thức và kết quả. Chuột phải vào thẻ: chép kết quả có liên kết (dán sang ghi chú khác sẽ đổi theo bản này), chỉ chép số, chép công thức; xem nơi đang dùng; hoặc trả lại thành chữ.	
Thư viện công thức	Chuột phải vào phép tính › Lưu công thức vào thư viện. Ở ghi chú khác gõ == (hoặc Công thức đã lưu sau dấu /): Enter chèn có liên kết, đổi theo bản gốc và dùng số của chính ghi chú này (P = 100tr); ⇧Enter chèn bản sao.	
Tính toán khi gõ	Gõ 2tr - 990k hoặc (1200 + 350) * 8% trong ghi chú: vòng mờ hiện kết quả. Phím cách hoặc Enter để ghi; Esc hoặc ✕ để giữ chữ. Ngày tháng, số điện thoại và mã đơn không bị coi là phép tính.	Bật
Mẫu	Mẫu ghi chú của riêng bạn.	

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Thẻ ghi nhớ	Ngày học bắt đầu lúc mấy giờ, mỗi ngày bao nhiêu thẻ mới, và bạn muốn nhớ đến mức nào.	
Đọc sách	Cách trình đọc sách giúp bạn đọc: tra từ và dịch đoạn đã chọn, kiểu trang, dấu trang và đánh dấu.	
Tra từ và Dịch	Chọn chữ trong sách, rồi bấm chuột phải hoặc nhấn ^⌘D để tra từ, ⇧⌘L để dịch. Bản dịch chạy ngay trên máy Mac này.	
Đánh dấu và ghi chú	Chọn chữ rồi chọn màu trên thanh, hoặc nhấn ^⌘H để dùng màu vừa rồi. Bấm vào một đoạn đã đánh dấu để thêm ghi chú, đổi màu hoặc bỏ. Danh sách đánh dấu xuất được sang Markdown, CSV hoặc một ghi chú. Chỉ các đoạn bạn đánh dấu được xuất: hãy lưu ý bản quyền của phần bạn trích.	
Dấu trang và chú thích chân trang	⌘D gắn một dải ruy băng lên trang. Dấu trang nằm cạnh Mục lục. Liên kết chú thích mở một thẻ nhỏ thay vì rời trang; Esc để đóng.	
Kiểu trang	Nút Aa trên thanh trình đọc chỉnh phông, cỡ chữ, giãn dòng, lề và canh đều cho một cuốn. Cài đặt chọn kiểu mà mọi sách bắt đầu. Dễ đọc là phông được thiết kế để dễ phân biệt các chữ cái.	

Sổ nháp

Tờ nháp nhỏ nổi và tờ nháp cạnh ghi chú.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Cửa sổ	Nổi trên app khác, kích thước và vị trí.	Luôn ở trên
Từ khoá	Từ đầu dòng biến tờ nháp thành danh sách, hẹn giờ hoặc phép cộng.	
Nháp cạnh note	Hiện tờ nháp tính toán cạnh ghi chú.	Tắt
Tự dán	Lưu những gì bạn sao chép thành nháp (bỏ qua mật khẩu).	Tắt
Mẩu nháp	Khi nào mẩu nháp không đụng tới chuyển vào Hố đen và khi nào Hố đen được dọn.	
Giấy và chữ	Giấy, kiểu chữ và cỡ chữ của Jotter.	
Hẹn giờ	Âm báo khi hẹn giờ kết thúc và hẹn giờ trên thanh menu.	
Biến trong phép tính	Viết x = 5, coffee = 995k hoặc A. coffee = 995k, hoặc đặt tên ở cuối: 300 + 900 = A. Sau đó A * B dùng được ngay, và đổi một con số thì mọi dòng dùng nó tự tính lại.	
Tham chiếu dòng	1) * 2), #1 + #3 hoặc dòng 2 lấy kết quả của dòng khác. Số dòng hiện ở lề trái.	
Tổng các dòng	sum, total hoặc tổng cộng các dòng phía trên, tính từ dòng trống gần nhất; avg tính trung bình; prev hoặc ans là dòng ngay trên.	

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Toán nâng cao	+ − × ÷, ^ hoặc ², √, %, round, min, max, log, sin và nhiều hàm khác, cùng π và e. Số lớn vẫn chính xác; 0.75 as fraction cho ra 3/4.	
Số tiền và đơn vị	5k, 2tr, 1tỷ, 5 triệu; 10 cm sang inch, 70 kg sang lb, 100 °F sang °C, 2048 MB sang GB.	
Ngày trong phép tính	today + 30 days, 25/12/2026 - today, hôm nay + 2 tuần.	
Tỉ giá	Tự nhập tỉ giá, ví dụ 1 usd = 25.400 vnd, rồi viết 100 usd in vnd. Tỉ giá đã lưu ghi rõ ngày lấy.	
Phương trình	2x + 3 = 11 hoặc x² - 5x + 6 = 0 cho ra x.	
Vay và tiết kiệm	pmt(500tr, 10%, 240) là tiền góp mỗi tháng; compound(100tr, 8%, 3) là số tiền sau 3 năm; interest(100tr, 6%, 2) là tiền lãi đơn.	
Kết quả bên cạnh dòng	Bấm vào kết quả để chép. Dòng không tính được có gạch chân chấm; trỏ chuột vào để xem lý do. Phím Tab điền nốt tên biến.	

Ghi âm

Cách ghi âm được thực hiện.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Ghi âm	Loại mặc định và có ghi tiếng người khác trong cuộc gọi hay không.	Cuộc họp, có âm thanh hệ thống
Sau khi ghi âm	Tự chép lời và tóm tắt.	Bật
Dung lượng	Giữ âm thanh, hoặc chỉ giữ bản chép lời.	
Chép lời và dịch trực tiếp	Hiện lời nói ngay khi ghi âm và dịch chúng.	
Mẫu tóm tắt	Kiểu tóm tắt riêng của bạn cho bản ghi âm.	

AI và mô hình

Mô hình giọng nói và viết chạy trên máy.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Nhận dạng giọng nói	Mô hình giọng nói, tải một lần.	Khuyên dùng cho máy này
Ngôn ngữ	Ngôn ngữ nói và ngôn ngữ tóm tắt.	Tự động
Trợ lý viết	AI chạy ngay trên máy này. Không gửi gì đi.	
Đọc to	Giọng cho từng ngôn ngữ, tô từng từ và Theo dõi.	Giọng cơ bản

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Giọng AI	Giọng tự nhiên, tải một lần, miễn phí, hiện giấy phép trước khi tải.	

Tìm kiếm

Cách tìm kiếm tìm ra ghi chú.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Tìm kiếm	Tìm theo nghĩa và cả trong hình.	Bật
Cú pháp tìm kiếm	Các từ như tag:, notebook:, todo: thu hẹp tìm kiếm.	

Sao lưu & Dữ liệu

Bản sao thư viện và chuyển sang máy Mac mới.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Bản sao lưu	Mỗi ngày một bản sao; giữ bao nhiêu bản.	Hằng ngày, giữ 7 bản
Khôi phục	Quay về một bản sao lưu.	
Chuyển sang máy Mac mới	Một tệp chứa mọi thứ.	
Nhập & Xuất	ENEX, Markdown và hơn nữa.	
Xuất toàn bộ dữ liệu	Lưu toàn bộ dữ liệu của bạn ở định dạng mở vào một thư mục theo ngày.	
Tệp cài đặt	Xuất cài đặt ra một tệp, hoặc nhập vào máy Mac khác.	
Thư viện	Nơi đặt thư viện và dọn các tệp đính kèm không còn dùng.	
Đặt lại	Đưa mọi cài đặt về mặc định. Bản sao lưu cài đặt hiện tại được lưu trước.	

Đồng bộ

Ghi chú và cài đặt trên mọi máy Mac của bạn.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Thư mục đồng bộ	Một thư mục cả hai máy đều thấy, như iCloud Drive.	Tắt
Những gì được đồng bộ	Ghi chú, bảng, thẻ ghi nhớ và cài đặt. Ghi âm chỉ khi bạn bật.	
Sửa trên hai máy Mac	Cả hai bản đều được giữ. Xoá bản bạn không cần.	
Đã xoá trên máy Mac khác	Ghi chú vào Thùng rác trên máy này, nên bạn lấy lại được.	

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Thay đổi từ máy Mac khác	Xem và hoàn tác thay đổi từ máy khác.	
Trạng thái	Đồng bộ có đang chạy không, lần đồng bộ gần nhất và mục đang chờ.	

Sức khoẻ

Dung lượng đã dùng và kiểm tra thư viện.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Dung lượng	Ghi chú, âm thanh và mô hình chiếm bao nhiêu chỗ.	
Toàn vẹn	Kiểm tra thư viện có hỏng không.	
Giải phóng dung lượng	Xoá âm thanh cũ, giữ bản chép lời.	

Quyền riêng tư

Sổ khoá và những gì MACnote được dùng.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Sổ tay có khoá	Sổ cần Touch ID để mở.	
Quyền	Micro, âm thanh hệ thống, lịch; chỉ hỏi khi cần.	
Dữ liệu	Thư viện nằm ở đâu trên máy này.	

Tích hợp

Phím tắt mọi nơi, trợ lý AI và app khác.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Dòng lệnh & Trợ lý AI	Cho trợ lý dùng MACnote trên máy này.	
Lịch và lời nhắc	Ghi chú họp và lời nhắc.	Tắt
Liên kết	Liên kết ghi chú mở ghi chú từ bất kỳ app nào.	

Tiện ích

Các công cụ nhỏ bật tắt được.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Công cụ	Thời khoá biểu, đếm ngược, điểm số, giờ thế giới, bốc thăm, đồng hồ học, nháp.	Bật

Phím tắt

Phím dùng được từ mọi app, và các phím chung của mọi app Simpel.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Phím tắt toàn cục	Phím dùng được trong mọi app.	
Ở mọi app Simpel	Cài đặt, tìm kiếm, Trợ giúp, chuyển trang, đóng và thoát dùng cùng phím ở mọi app Simpel.	

Tài khoản

Tài khoản Simpel, gói, máy Mac, cập nhật và app của bạn.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Hồ sơ	Tên, email và ảnh của bạn; đăng nhập bằng mã qua email hoặc đăng xuất.	
Gói và trạng thái	App này, MACpack hay MACsuite, và giấy phép trên máy này cho phép gì, nói bằng lời thường.	
Số máy đang dùng	Máy này và các máy khác trong giấy phép (hai máy cùng lúc); chuyển sang máy khác trên portal.	
Cập nhật và gia hạn	Kênh cập nhật, hạn cập nhật và cập nhật âm thầm trong nền.	
Tự động kiểm tra cập nhật	Tìm phiên bản mới.	Bật
Tự động tải cập nhật	Cài vào lần thoát app tiếp theo.	Bật
App của tôi	Mọi app Simpel trong tài khoản của bạn, kèm trạng thái.	
Thanh toán, hoá đơn và biên nhận	Danh sách ngắn ở đây; chi tiết và file PDF ở portal khách hàng.	
Bảo mật và quyền riêng tư	Mã đăng nhập; passkey và xoá tài khoản nằm ở portal khách hàng.	

Giới thiệu MACnote

Phiên bản, điểm mới và ai làm MACnote.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Có gì mới trong phiên bản này	Ghi chú phát hành của phiên bản bạn đang dùng.	
Giấy phép	Giấy phép của phông chữ dễ đọc đi kèm trong app.	
Nhà phát triển	Simpel, kèm liên kết hỗ trợ, quyền riêng tư và điều khoản.	

Nâng cao

Chi tiết để xử lý sự cố.

Cài đặt	Làm gì	Mặc định
Chẩn đoán	Số liệu và thông tin hệ thống.	
Bảo trì	Dựng lại chỉ mục tìm kiếm và các sửa chữa tương tự.	
Mọi người	Giọng nói đã biết để đặt tên người nói.	

8. Phím tắt

Mọi phím tắt trong một bảng.

Phím tắt	Mục	Làm gì
⌘N	Ghi chú mới (Menu Tệp)	Một ghi chú mới trong sổ đang mở.
⇧⌘N	Sổ tay mới… (Menu Tệp)	Một cuốn sổ mới trên kệ.
⌥⌘B	Bảng mới… (Menu Tệp)	Một mặt bảng vô tận.
⌥⌘N	Sổ trang mới… (Menu Tệp)	Trang để viết tay và PDF.
⇧⌘E	Chia sẻ… (Menu Tệp)	Gửi note này qua Mail, Tin nhắn, AirDrop hoặc app khác dưới dạng PDF, Markdown hoặc văn bản.
⌘0	Mở nhanh… (Menu Tệp)	Nhảy tới ghi chú hoặc bảng theo tên.
⇧⌘K	Bảng lệnh… (Menu Tệp)	Mọi lệnh theo tên, kèm phím tắt.
^⌘J	Mở Sổ nháp (Menu Tệp)	Một tờ nháp nhỏ nổi trên các app khác.
⌘P	In… (Menu Tệp)	In ghi chú hoặc bảng.
⌘F	Tìm trong ghi chú (Menu Sửa)	Tìm chữ trong ghi chú đang mở.
⌥⌘F	Tìm trong tất cả ghi chú (Menu Sửa)	Tìm trong mọi ghi chú, bản ghi âm và hình.
⌘J	Trợ lý AI (Menu Ghi chú)	Mở ngăn AI cạnh ghi chú.
⇧⌘J	Tóm tắt ghi chú (Menu Ghi chú)	Một bản tóm tắt ngắn trong ngăn AI.
⌥⌘J	Hỏi ghi chú… (Menu Ghi chú)	Một câu hỏi được trả lời từ tất cả ghi chú.
⇧⌘P	Ghim lên đầu (Menu Ghi chú)	Giữ ghi chú này ở đầu danh sách.
⌥⌘L	Sao chép liên kết ghi chú (Menu Ghi chú)	Một liên kết để dán vào ghi chú khác.
^⌘P	Trình chiếu ghi chú (Menu Ghi chú)	Trình chiếu ghi chú thành các trang.

Phím tắt	Mục	Làm gì
⌘⌫	Chuyển vào thùng rác (Menu Ghi chú)	Có thể lấy lại từ Thùng rác.
⇧⌘T	Danh sách việc (Menu Ghi chú)	Biến dòng thành việc cần làm.
⌥⌘T	Chèn bảng (Menu Ghi chú)	Một bảng tại con trỏ.
⌘K	Chèn liên kết… (Menu Ghi chú)	Gắn liên kết cho chữ đang chọn.
⇧⌘A	Đính kèm tệp… (Menu Ghi chú)	Thêm tệp hoặc hình.
⇧⌘D	Phác thảo… (Menu Ghi chú)	Vẽ bằng trackpad hoặc bảng vẽ.
⇧⌘Y	Ôn thẻ ghi nhớ… (Menu Ghi chú)	Ôn các thẻ đến hạn.
⌥⌘Y	Ra đề từ ghi chú… (Menu Ghi chú)	Câu hỏi viết từ ghi chú này.
⇧⌘R	Bắt đầu ghi âm (Menu Ghi âm)	Ghi âm với loại mặc định của bạn.
⇧⌘R	Dừng ghi âm (Menu Ghi âm)	Dừng và viết bản tóm tắt.
⌥⌘P	Tạm dừng (Menu Ghi âm)	Tạm dừng mà không kết thúc bản ghi.
⌥⌘P	Tiếp tục (Menu Ghi âm)	Ghi tiếp sau khi tạm dừng.
⌥⌘M	Thêm dấu trang (Menu Ghi âm)	Đánh dấu khoảnh khắc này để tìm lại sau.
⌘1	Trang chủ (Menu Xem)	Bàn làm việc: hôm nay, ghi chú gần đây, học tập.
⌘2	Kệ sách (Menu Xem)	Sổ tay của bạn như sách trên kệ.
⌘3	Tất cả ghi chú (Menu Xem)	Mọi ghi chú trong một danh sách.
⌘4	Bản ghi âm (Menu Xem)	Mọi bản ghi âm kèm bản chép lời.
⌘5	Bảng (Menu Xem)	Tất cả bảng của bạn.
⌘6	Công việc (Menu Xem)	Việc cần làm từ ghi chú và cuộc họp.

Phím tắt	Mục	Làm gì
⌘7	Lịch (Menu Xem)	Cuộc họp và ghi chú theo ngày.
⌘8	Nhắc nhở (Menu Xem)	Ghi chú có nhắc nhở, theo ngày.
⌘9	Bản đồ liên kết (Menu Xem)	Các ghi chú liên kết với nhau thế nào.
^⌘T	Ghi chú hôm nay (Menu Xem)	Mỗi ngày một ghi chú.
^⌘B	Đọc như sổ (Menu Xem)	Đọc sổ từng trang.
⌘\	Hiện nháp (Menu Xem)	Tờ nháp tính toán cạnh ghi chú.
⌘\	Ẩn nháp (Menu Xem)	Đóng tờ nháp.
⌥⌘0	Hiện ngăn AI (Menu Xem)	Ngăn AI bên phải.
⌥⌘0	Ẩn ngăn AI (Menu Xem)	Đóng ngăn AI.
⌘?	Tìm trong trợ giúp (Menu Trợ giúp)	Cửa sổ này: mọi bài viết, có ô tìm kiếm.
⌘/	Phím tắt (Menu Trợ giúp)	Mọi phím tắt, có ô lọc.
⌘,	Cài đặt… (Menu MACnote)	Mọi cài đặt, từng trang.
^⌥N	Ghi chú nhanh (MACnote trên thanh menu)	Viết ghi chú từ bất kỳ app nào.
^⌘D	Tra từ và Dịch (Ghi chú & Soạn thảo)	Chọn chữ trong sách, rồi bấm chuột phải hoặc nhấn ^⌘D để tra từ, ⇧⌘L để dịch. Bản dịch chạy ngay trên máy Mac này.
^⌘H	Đánh dấu và ghi chú (Ghi chú & Soạn thảo)	Chọn chữ rồi chọn màu trên thanh, hoặc nhấn ^⌘H để dùng màu vừa rồi. Bấm vào một đoạn đã đánh dấu để thêm ghi chú, đổi màu hoặc bỏ. Danh sách đánh dấu xuất được sang Markdown, CSV hoặc một ghi chú. Chỉ các đoạn bạn đánh dấu được xuất: hãy lưu ý bản quyền của phần bạn trích.
⌘D	Dấu trang và chú thích chân trang (Ghi chú & Soạn thảo)	⌘D gắn một dải ruy băng lên trang. Dấu trang nằm cạnh Mục lục. Liên kết chú thích mở một thẻ nhỏ thay vì rời trang; Esc để đóng.
^⌘A	Kiểu trang (Ghi chú & Soạn thảo)	Nút Aa trên thanh trình đọc chỉnh phông, cỡ chữ, giãn dòng, lề và canh đều cho một cuốn. Cài đặt chọn kiểu mà mọi sách bắt đầu. Dễ đọc là phông được thiết kế để dễ phân biệt các chữ cái.

9. Khắc phục sự cố

Triệu chứng, nguyên nhân, cách làm.

Giọng người kia trong cuộc gọi không có trong bản ghi

MACnote ghi giọng người kia qua âm thanh hệ thống và chỉ hỏi quyền một lần. Kiểm tra Cài đặt › Quyền riêng tư, và loại mặc định ở Cài đặt › Ghi âm là cuộc họp có âm thanh hệ thống.

Bản tóm tắt chỉ trích lại bản chép lời, không viết lại

Trợ lý viết cần AI chạy trên máy (macOS 26). Trên macOS 15, hoặc khi máy không có AI trên máy, MACnote chọn câu từ bản chép lời; bản chép lời thì giống nhau trên mọi Mac được hỗ trợ.

Lần chép lời đầu tiên hơi lâu

Mô hình giọng nói tải về một lần, vào lần chép lời đầu tiên. Sau đó ghi âm và chép lời chạy không cần mạng. Bạn xem và chọn mô hình ở Cài đặt › AI và mô hình.

Tôi lỡ xoá một ghi chú

Ghi chú đã xoá vào Thùng rác trước, bạn có thể khôi phục từ đó (Ghi chú › Chuyển vào thùng rác). Ghi chú xoá trên Mac khác cũng vào Thùng rác ở máy này.

Tôi sửa cùng một ghi chú trên hai Mac

Cả hai bản đều được giữ. Hãy xoá bản bạn không cần. Ở Cài đặt › Đồng bộ, bạn cũng xem và hoàn tác được những gì Mac khác đã đổi.

Thư viện của tôi có vẻ sai, có quay lại được không?

MACnote tự sao lưu mỗi ngày và giữ 7 bản theo mặc định (Cài đặt › Sao lưu & Dữ liệu › Bản sao lưu); Khôi phục đưa bạn về một bản. Cài đặt › Sức khoẻ › Toàn vẹn kiểm tra thư viện có hỏng không.

MACnote chiếm nhiều dung lượng

Cài đặt › Sức khoẻ cho biết ghi chú, âm thanh và mô hình dùng bao nhiêu. Giải phóng dung lượng xoá âm thanh cũ và giữ lại bản chép lời.

Tôi đổi cài đặt và muốn về mặc định

Cài đặt › Sao lưu & Dữ liệu › Đặt lại đưa mọi cài đặt về mặc định. Bản sao lưu cài đặt hiện tại được lưu trước, nên bạn khôi phục lại được.

Không cái nào giúp được

Trong app, Trợ giúp › Báo lỗi mở trang hỗ trợ trên simpeltool.app. Bạn cũng viết cho chúng tôi từ trang Hỗ trợ của website này.

10. Câu hỏi thường gặp

Trả lời ngắn cho những câu hay hỏi nhất.

Mac có chép lời bài giảng mà không cần gửi lên mạng không?

Được. MACnote ghi âm bài giảng và chép lời ngay trên máy, nghe được tiếng Việt, tiếng Anh và khoảng 90 ngôn ngữ. App chỉ tải mô hình giọng nói một lần, lúc bạn chép lời lần đầu. Cần macOS 15 trở lên, chip Apple Silicon.

Có khoá được một cuốn sổ để chỉ Touch ID mới mở được không?

Được. Trong MACnote bạn khoá được từng cuốn sổ bằng Touch ID trên máy đó. Sổ đã khoá sẽ ẩn cho tới khi bạn mở khoá bằng vân tay.

Có app ghi chú nào có sẵn đồng hồ pomodoro không?

Có. MACnote có sẵn hẹn giờ, gồm cả pomodoro, ngay cạnh ghi chú, kèm danh sách việc và đếm chữ.